



## DANH SÁCH GIÁO VIÊN NIÊN KHÓA 2002 - 2005

| STT | HỌ VÀ TÊN             | TỔ / NHÓM        | NĂM SINH |
|-----|-----------------------|------------------|----------|
| 1   | Trần Hữu Quốc         | Hiệu trưởng      | 1949     |
| 2   | Trần Đình Quyền       | Phó HT           | 1957     |
| 3   | Phản Đình Nhân        | Phó HT           | 1960     |
| 4   | Trần Thị Như Nguyễn   | Tổ trưởng - Văn  | 1952     |
| 5   | Nguyễn Thị Ngọc Hiệp  | Văn              | 1950     |
| 6   | Võ Xuân Lân           | Văn              | 1951     |
| 7   | Huỳnh Thị Bích Hồng   | Văn              | 1953     |
| 8   | Trần Quang Sơn        | Văn              | 1956     |
| 9   | Lê Thị Hà             | Văn              | 1959     |
| 10  | Lê Đình Châu          | Văn              | 1959     |
| 11  | Trần Thị Thảo         | Văn              | 1962     |
| 12  | Huỳnh Thị Thúy Phượng | Văn              | 1977     |
| 13  | Vũ Thị Hạng           | Văn              | 1978     |
| 14  | Lê Thị Ánh Nguyệt     | Văn              | 1979     |
| 15  | Nguyễn Nghi           | Tổ trưởng - Toán | 1961     |
| 16  | Ngô Chiến Thắng       | Toán             | 1955     |
| 17  | Lê Xuân Bình          | Toán             | 1955     |
| 18  | Lê Thành Tựu          | Toán             | 1956     |
| 19  | Nguyễn Văn Nhân       | Toán             | 1960     |
| 20  | Võ Thị Việt Tú        | Toán             | 1960     |
| 21  | Dương Thị Xuân Lợi    | Toán             | 1961     |
| 22  | Hoà Xuân Hồng         | Toán             | 1978     |
| 23  | Phạm Thanh Tường      | Toán             | 1978     |
| 24  | Nguyễn Xuân Tính      | Toán             | 1979     |
| 25  | Huỳnh Thị Diệu Huyền  | Tin              | 1980     |
| 26  | Nguyễn Thị Tuyết Sang | Tin              | 1981     |
| 27  | Bùi Thị Khánh Phượng  | Tổ trưởng - Lý   | 1963     |
| 28  | Lương Thị Rơi         | Lý               | 1953     |
| 29  | Nguyễn Quang Huy      | Lý               | 1960     |
| 30  | Nguyễn Xuân Khiêm     | Lý               | 1961     |
| 31  | Nguyễn Thị Thu Dung   | Lý               | 1969     |

|    |                       |                 |      |
|----|-----------------------|-----------------|------|
| 32 | Nguyễn Đăng Quốc      | Lý              | 1969 |
| 33 | Nguyễn Mạnh Tuấn      | Lý              | 1971 |
| 34 | Nguyễn Đăng Tỷ        | Lý              | 1978 |
| 35 | Lương Thị Thu Sinh    | Lý              | 1979 |
| 36 | Lê Thị Thanh Tâm      | Lý              | 1980 |
| 37 | Nguyễn Thị Hoàng      | Tổ trưởng - Hóa | 1951 |
| 38 | Nguyễn Văn Quý        | Hóa             | 1954 |
| 39 | Trần Trung Thuận      | Hóa             | 1956 |
| 40 | Trịnh Thị Huệ         | Hóa             | 1960 |
| 41 | Võ Thị Thu Sang       | Hóa             | 1980 |
| 42 | Nguyễn Trường Giang   | Tổ trưởng - Anh | 1974 |
| 43 | Dương Thị Lâm         | Anh             | 1957 |
| 44 | Từ Thanh Quảng        | Anh             | 1958 |
| 45 | Từ Thanh Dinh         | Anh             | 1960 |
| 46 | Trần Hồ               | Anh             | 1960 |
| 47 | Nguyễn Văn Tường      | Anh             | 1964 |
| 48 | Nguyễn Thị Yêm        | Anh             | 1972 |
| 49 | Tôn Nữ Văn Trang      | Anh             | 1974 |
| 50 | Trần Thị Phương Trang | Anh             | 1976 |
| 51 | Lê Thị Hoàng Oanh     | Tổ trưởng - CD  | 1957 |
| 52 | Phan Văn Hoạt         | Địa             | 1951 |
| 53 | Nguyễn Hữu Châu       | Địa             | 1955 |
| 54 | Nguyễn Thị Lan        | Sử              | 1959 |
| 55 | Nguyễn Thị Hồng       | Địa             | 1959 |
| 56 | Nguyễn Thị Bích Ngọc  | Sử              | 1960 |
| 57 | Đặng Thị Đãi          | Sử              | 1977 |
| 58 | Phan Thanh Tân        | Sử              | 1978 |
| 59 | Mai Thị Thiệu Tân     | Sử              | 1979 |
| 60 | Nguyễn Thị Hoa        | CD              | 1980 |
| 61 | Trần Được             | Sinh -KT        | 1956 |
| 62 | Văn Công Thuận        | Sinh -KT        | 1948 |
| 63 | Nguyễn Thị Duyến      | Sinh -KT        | 1959 |
| 64 | Hồ Thị Diệu Hằng      | Sinh -KT        | 1972 |
| 65 | Nguyễn Thị Hạnh       | Sinh -KT        | 1979 |
| 66 | Võ Quốc Thúc          | Thẻ dực         | 1972 |
| 67 | Đinh Vân Thọ          | Thẻ dực         | 1948 |
| 68 | Trần Vũ Long          | Thẻ dực         | 1977 |
| 69 | Liêu Hồ Liên Hoa      | Tổ trưởng - HC  | 1959 |

|    |                      |            |      |
|----|----------------------|------------|------|
| 70 | Dương Thị Tân        | Hành chính | 1962 |
| 71 | Huỳnh Văn Tâm        | Hành chính | 1963 |
| 72 | Phạm Văn Thanh Quang | Hành chính | 1974 |
| 73 | Đỗ Văn Mạnh          | Hành chính | 1985 |

**THPT Phan Bội Châu, Cam Ranh, Khánh Hòa - 30/04/2025**